

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018
và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2018-2020**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2018-2020.

Chương I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017

Điều 1. Căn cứ đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2017

1. Các văn bản phê duyệt, giao nhiệm vụ ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2017 của cấp có thẩm quyền, gồm: các Nghị quyết của Quốc hội số 27/2016/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2016 về dự toán NSNN năm 2017 và số 29/2016/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2016 về phân bổ ngân sách Trung ương (NSTW) năm 2017; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 2309/QĐ-TTg, số 2310/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2016 về giao dự toán NSNN năm 2017, số 2562/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2016 về giao kế hoạch vốn đầu tư NSNN năm 2017 và các quyết định khác về bổ sung ngân sách trong quá trình điều hành NSNN năm 2017; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp về dự toán ngân sách địa phương (NSDP) và phân bổ NSDP năm 2017.

2. Các văn bản chỉ đạo điều hành của cấp có thẩm quyền có liên quan đến NSNN năm 2017, gồm: các Nghị quyết của Chính phủ số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2017 (Nghị quyết số 01/NQ-CP), số 40/NQ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2017 (Nghị quyết số 40/NQ-CP) và Nghị quyết phiên họp thường kỳ Chính phủ hàng tháng; các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 14/CT-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2017 về việc tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2017 (Chỉ thị số 14/CT-TTg), số 24/CT-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2017 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2017 (Chỉ thị số 24/CT-TTg); Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW cho NSDP thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn

2017 – 2020 (Quyết định số 579/QĐ-TTg); Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân, Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSDP năm 2017.

3. Thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2017.

4. Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn NSNN năm 2016 sang năm 2017.

5. Tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính – NSNN 6 tháng đầu năm; các giải pháp phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu NSNN 2017 trong những tháng còn lại đã được các cấp có thẩm quyền quyết định.

6. Các kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng đối với công tác cải cách thủ tục hành chính, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại tố cáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng khi tổ chức thực hiện thu, chi NSNN; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, chống thất thu ngân sách, chống chuyển giá, thu hồi nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; bảo đảm kinh phí cho quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự xã hội.

Điều 2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN

Căn cứ kết quả thu NSNN 6 tháng đầu năm, dự báo tình hình sản xuất - kinh doanh, diễn biến giá cả thị trường 6 tháng cuối năm, các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện rà soát đánh giá các yếu tố tác động tăng, giảm thu, kiến nghị các giải pháp điều hành nhằm phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN năm 2017 đã được Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp thông qua; trong đó tập trung vào các nội dung sau:

1. Đánh giá, phân tích từng nguyên nhân ảnh hưởng đến thu NSNN năm 2017, gồm: Những thuận lợi, khó khăn trong sản xuất - kinh doanh và hoạt động xuất nhập khẩu năm 2017 của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế

do tác động của các yếu tố trong nước và ngoài nước; sản lượng sản xuất và tiêu thụ, giá bán, lợi nhuận của các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chủ yếu; tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp; mức độ tăng, giảm vốn đầu tư của các thành phần kinh tế; khả năng tiếp cận vốn tín dụng thực hiện các dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu của các doanh nghiệp; diễn biến thị trường bất động sản.

Tác động của diễn biến giá dầu thô, giá hàng hóa nông sản trên thị trường thế giới và trong nước, tác động của việc thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, việc triển khai các Nghị quyết của Chính phủ số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (Nghị quyết số 35/NQ-CP), số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 (Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP), các chính sách tiền tệ, tín dụng, thương mại, đầu tư, chính sách giá, cải cách thủ tục hành chính, số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 về Chính phủ điện tử và tác động của các yếu tố khác đến nền kinh tế và kết quả thu NSNN trong 6 tháng đầu năm.

2. Đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện các biện pháp về quản lý thu NSNN theo Nghị quyết số 01/NQ-CP và Chỉ thị số 14/CT-TTg; tình hình triển khai thực hiện các chính sách thuế được sửa đổi, bổ sung có hiệu lực trong năm 2017, bao gồm mở rộng phạm vi thu NSNN theo Luật NSNN và Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) theo lộ trình của một số mặt hàng theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TTĐB, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT), Luật thuế TTĐB và Luật quản lý thuế; biểu thuế suất thuế tài nguyên theo Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về giá tính thuế GTGT đối với điện của các nhà máy thủy điện, nhiệt điện hạch toán phụ thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty phát điện tại Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 9

tháng 02 năm 2017 của Chính phủ và các văn bản, chính sách, chế độ thu thuế, phí, lệ phí khác tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2017.

3. Đánh giá tình hình thanh tra, kiểm tra và xử lý thu hồi nợ đọng thuế:

Kết quả thực hiện công tác đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ đọng thuế năm 2017. Rà soát, xác định chính xác số nợ thuế đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, phân tích đánh giá tình hình nợ thuế, xóa nợ thuế trong năm 2017, báo cáo, đánh giá kết quả thu hồi nợ thuế trong năm 2017 và số nợ thuế đến ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra, quyết định truy thu của cơ quan thuế các cấp trong việc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật thuế.

4. Đánh giá tình hình kê khai, nộp thuế và hoàn thuế GTGT phát sinh theo quy định của Luật thuế GTGT của doanh nghiệp năm 2017. Trong đó, dự kiến số kinh phí hoàn thuế GTGT cho doanh nghiệp trong năm 2017 gắn với tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế GTGT, xử lý thu hồi tiền hoàn thuế GTGT sai quy định, tác động khi thực hiện các nội dung liên quan đến khấu trừ, hoàn thuế GTGT theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật Thuế TTĐB và Luật Quản lý thuế; đề xuất các kiến nghị điều chỉnh cơ chế quản lý hoàn thuế GTGT để đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

5. Kết quả phối hợp giữa các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương trong công tác quản lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thu NSNN, bán đấu giá tài sản Nhà nước, đấu giá quyền sử dụng đất và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thu hồi nợ thuế, chống thất thu, chống chuyển giá; tồn tại, vướng mắc và giải pháp khắc phục.

6. Kết quả thực hiện thu phí, lệ phí; thu xử phạt vi phạm hành chính, thu phạt và tịch thu khác 6 tháng đầu năm và ước cả năm 2017.

Điều 3. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tập trung đánh giá các nội dung sau:

1. Công tác bố trí và tổ chức thực hiện dự toán chi đầu tư phát triển (ĐTPT) năm 2017: